

Số: **3062**/QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày **15** tháng **19** năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các
Đội Kiểm soát chống buôn lậu khu vực miền Bắc, miền Trung và miền Nam
trực thuộc Cục Điều tra chống buôn lậu**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Nghị định số 36/2015/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định tiêu chí thành lập Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tổ chức, nhiệm vụ và hoạt động của Hải quan các cấp;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1399/QĐ-BTC ngày 20 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Điều tra chống buôn lậu trực thuộc Tổng cục Hải quan;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Đội Kiểm soát chống buôn lậu khu vực miền Bắc (Đội 1), Đội Kiểm soát chống buôn lậu khu vực miền Trung (Đội 2), Đội Kiểm soát chống buôn lậu khu vực miền Nam (Đội 3), sau đây gọi chung là Đội Kiểm soát chống buôn lậu, là các đơn vị trực thuộc Cục Điều tra chống buôn lậu có chức năng tham mưu, giúp Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu và trực tiếp tổ chức thực hiện công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới trên các địa bàn được phân công.

2. Đội Kiểm soát chống buôn lậu có con dấu riêng để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Các Đội Kiểm soát chống buôn lậu có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Tham gia xây dựng, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

2. Tham gia xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch, quy trình, quy chế về công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

3. Thu thập, xử lý thông tin từ các nguồn công khai và bí mật, trong và ngoài nước liên quan đến công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

4. Tổ chức thực hiện các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát hải quan và các biện pháp nghiệp vụ khác theo quy định của pháp luật để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, điều tra và xử lý các hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

5. Thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền; phối hợp đề xuất khởi tố, điều tra theo trình tự thủ tục tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Tổng hợp, phân tích, dự báo, cảnh báo và cung cấp thông tin phục vụ công tác xây dựng pháp luật, chế độ, chính sách, quản lý điều hành và chỉ đạo nghiệp vụ về công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới; cung cấp, chuyển giao thông tin cho các tổ chức liên quan theo quy định của pháp luật và phân công của Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu.

7. Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình, phân tích, tổng hợp, đánh giá hoạt động tại các đơn vị hải quan các cấp trong việc thực hiện công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới (trừ trên biển) theo địa bàn được phân công; đề xuất các biện pháp quản lý để Cục trưởng báo cáo Lãnh đạo Tổng cục chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát trên hệ thống dữ liệu tập trung đảm bảo yêu cầu quản lý theo quy định.

8. Tổng hợp, thống kê, báo cáo đánh giá tình hình và kết quả thực hiện công tác của Đội.

9. Tham gia đề xuất việc bố trí công chức và trang bị phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ.

10. Phối hợp xây dựng nội dung, chương trình và tham gia giảng dạy, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới

11. Tuyên truyền, phổ biến các chính sách văn bản pháp luật, quy trình, quy chế nghiệp vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

12. Thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, cải cách hiện đại hóa và hợp tác quốc tế trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

13. Được trang bị, sử dụng phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ và sử dụng kinh phí nghiệp vụ kiểm soát hải quan theo quy định.

14. Quản lý công chức, người lao động, tài sản, tài liệu, trang thiết bị, vũ khí, công cụ hỗ trợ của Đội theo quy định.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Căn cứ vào khối lượng, tính chất công việc và biên chế được giao, Đội Kiểm soát chống buôn lậu có thể được thành lập các Tổ công tác.

Việc thành lập, sáp nhập, giải thể các Tổ công tác thuộc Đội Kiểm soát chống buôn lậu do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định.

2. Biên chế của Đội Kiểm soát chống buôn lậu do Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu quyết định trong tổng số biên chế được giao.

Điều 4. Lãnh đạo Đội

1. Đội Kiểm soát chống buôn lậu có Đội trưởng và một số Phó Đội trưởng.

Đội trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị.

Phó Đội trưởng chịu trách nhiệm trước Đội trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được Đội trưởng phân công.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Đội trưởng, Phó Đội trưởng và các chức danh lãnh đạo khác của Đội Kiểm soát chống buôn lậu thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ trưởng Bộ Tài chính, của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

Điều 5. Địa bàn quản lý

1. Đội 1: Quản lý khu vực phía Bắc, từ địa bàn tỉnh Thanh Hóa trở ra phía Bắc.

2. Đội 2: Quản lý khu vực miền Trung, từ địa bàn tỉnh Nghệ An trở vào đến hết địa bàn tỉnh Ninh Thuận, Lâm Đồng và các tỉnh Tây Nguyên.

3. Đội 3: Quản lý khu vực miền Nam, từ địa bàn tỉnh Bình Thuận trở vào phía Nam.

Địa bàn quản lý của các Đội không bao gồm địa bàn trên biển.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

Mối quan hệ công tác của Đội Kiểm soát chống buôn lậu:

1. Chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu.

2. Đối với các đơn vị thuộc Cục Điều tra chống buôn lậu là quan hệ phối hợp công tác để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Đối với các đơn vị trong ngành Hải quan là quan hệ theo chức năng, nhiệm vụ và sự phân công của Cục trưởng.

4. Đối với các đơn vị ngoài ngành Hải quan là quan hệ phối hợp theo quy định pháp luật, quy chế phối hợp và sự phân công của Cục trưởng.

Điều 7. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1254/QĐ-TCHQ ngày 16/6/2010 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Đội Kiểm soát chống buôn lậu khu vực miền Bắc, miền Trung và miền Nam trực thuộc Cục Điều tra chống buôn lậu.

2. Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Tài vụ - Quản trị và Chánh Văn phòng Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 7;
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Lãnh đạo TCHQ;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ;
- Lưu: VT, TCCB (10b).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Văn Cẩn